

Chư Puh, ngày 15 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp chuyển nhượng, cấp đổi năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020

Thực hiện Thông báo số 104/TB-HĐND ngày 01/11/2019 của Hội đồng nhân dân huyện về việc thông báo Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về dự kiến chương trình, nội dung Kỳ họp thứ Chín, HĐND huyện khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021. Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp, báo cáo tình hình đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp chuyển nhượng, cấp đổi năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH ĐO ĐẠC, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, CẤP CHUYỂN NHƯỢNG, CẤP ĐỔI NĂM 2019

1. Kết quả đo đạc, lập bản đồ địa chính:

- Trong năm 2019 không triển khai công tác đo đạc, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn huyện, Công tác đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chủ yếu sử dụng dữ liệu đo đạc từ năm 2018 trở về trước.

- Kết quả đo đạc từ năm 1997 đến nay với diện tích 26.632,31 ha. Trong đó diện tích đo đạc từ năm 2009 trở về trước (thời điểm chưa thành lập huyện Chư Puh) là 11.822,99 ha; diện tích đo đạc từ năm 2010 đến nay là 14.809,32 ha. Đo đạc cụ thể từng xã như sau:

STT	Tên xã, thị trấn	Tổng diện tích tự nhiên	Thông kê diện tích đã đo đạc từ 1997 đến nay	
			Tổng số	Từ 2010 đến nay
1	Nhơn Hoà	2.241,92	2.241,92	2.058,11
2	Ia Phang	12.660,37	3.386,31	3.308,44
3	Ia Le	12.368,53	4.753,74	2.085,47
4	Ia Blú	19.319,67	3.690,59	1217,24
5	Ia Hrú	3.952,02	2.603,51	335,42
6	Ia Dreng	2.272,45	1.886,00	1.886,00
7	Ia Hla	13.200,88	3.048,60	2.348,83
8	Ia Rong	2.333,57	2.162	530,6
9	Chư Don	3.542,19	2.859,64	1039,21
Tổng cộng		71.891,60	26.632,31	14.809,32

2. Kết quả triển khai cấp giấy CNQSD đất lần năm 2019:

Trong năm 2019, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã, thị trấn triển khai đăng ký và cấp được 1.018 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, với diện tích 574,71ha, đạt 101,29% kế hoạch cấp giấy, đạt 87,55% về diện tích đã đăng ký so với kế hoạch năm 2019. Diện tích cấp giấy

chứng nhận trên địa bàn huyện đạt 93,79% so với diện tích đo đạc cần cấp giấy.
Cụ thể từng xã, thị trấn như sau:

TT	Đơn vị hành chính	Kế hoạch cấp giấy chứng nhận năm 2019		Kết quả cấp giấy chứng nhận năm 2019		So sánh tỷ lệ theo kế hoạch năm 2019 (%)		Lũy kế tình hình cấp GCN QSDĐ đến hết năm 2019		Tỷ lệ cấp giấy trên địa bàn huyện tính đến hết năm 2019
		Số HS (giấy)	Diện tích (ha)	Số giấy (%)	Diện tích (%)	Số giấy (%)	Diện tích (%)	Số giấy	Diện tích (Ha)	
1	Ia Rong	96	18,1	88	15,9	91,67	87,85	1.399	1.829,70	93,33
2	Ia Hrú	51	15,3	101	80,5	198,04	526,14	2.308	2.277,30	93,28
3	Ia Dreng	35	35,2	27	7,8	77,14	22,16	2.290	1.676,60	93,58
4	Ia Hla	47	49,8	4	1,8	8,51	3,61	2.060	2.644,52	91,31
5	Nhơn Hòa	25	5,6	19	4,6	76	82,14	4.186	1.893,17	99,26
6	Ia Phang	165	102,2	225	168,1	136,36	164,48	3.132	2.962,63	95,70
7	Ia Le	298	224	88	74,95	29,53	33,46	3.095	2.108,73	96,35
8	Ia Blú	206	160,3	370	183,77	179,61	114,64	3.199	2.919,30	90,63
9	Chư Don	82	45,9	96	37,29	117,07	81,24	2.684	2.388,84	92,96
Tổng cộng		1.005	656,4	1.018	574,71	101,29	87,55	24.353	20.700,79	93,79

3. Kết quả giải quyết chuyển quyền sử dụng đất:

Trong năm 2019, tổng số hồ sơ đã giải quyết xong tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai là 623 hồ sơ với tổng diện tích 1.695.536,0 m² (Trong đó: đất ở 50.309,05 m²; đất nông nghiệp 1.645.226,95m². Kết quả thực hiện năm 2019 đạt 66,6% về diện tích và 94,5% về số hồ sơ so với năm 2018 cụ thể từng xã, thị trấn như sau:

STT	Đơn vị hành chính	Số hồ sơ	Tổng DT (m ²)	Đất ở (m ²)	Đất nông nghiệp (m ²)
1	Xã Ia Rong	47	158.176,20	3.565	154.611,20
2	Xã Ia Hrú	49	159.792,80	6.908	152.884,80
3	Xã Ia Dreng	54	272.630,80	2.980	269.650,80
4	Xã Ia Hla	41	117.208,20	2948,3	114.259,90
5	TT Nhơn Hoà	186	267.065,80	13.717	253.348,80
6	Xã Ia Phang	80	200.955,05	8.850	192.105,05
7	Xã Ia Le	94	255.499,15	8.780,75	246.718,40
8	Xã Ia Blú	46	163.929,40	2.210	161.719,40
9	Xã Chư Don	26	100.278,60	350	99.928,60
TỔNG CỘNG		623	1.695.536,0	50.309,05	1.645.226,95

4. Kết quả giải quyết hồ sơ cấp đổi GCNQSD đất:

Trong năm 2019, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai đã giải quyết 112 hồ sơ với tổng diện tích 495.040,95 m² (Trong đó: đất ở 8.540 m²; đất nông nghiệp

486.500,95 m²). Kết quả thực hiện năm 2019 đạt 143.4% về diện tích và 136.6% về số hồ sơ so với năm 2018. Cụ thể từng xã, thị trấn như sau:

STT	Đơn vị hành chính	Số hồ sơ	Tổng diện tích (m ²)	Đất ở (m ²)	Đất nông nghiệp (m ²)
1	Xã Ia Rong	14	55.986,40	1.370	54.616,40
2	Xã Ia Hru	14	52.399,50	1.180	51.219,50
3	Xã Ia Dreng	9	84.168,60	600	83.568,60
4	Xã Ia Hla	5	18.258,30	1.180	17.078,30
5	TT Nhơn Hoà	42	149.959,90	2.040	147.919,90
6	Xã Ia Phang	17	82.171,25	970	81.201,25
7	Xã Ia Le	4	14.876,0	150	14.726,0
8	Xã Ia Blú	6	27.516,0	1.050	26.466,0
9	Chư Don	1	9.705,0	0	9.705,0
TỔNG CỘNG		112	495.040,95	8.540	486.500,95

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh, Thường trực Huyện ủy, sự phối hợp tuyên truyền của các cơ quan, Đoàn thể huyện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong thời gian qua đã cơ bản đáp ứng được tiến độ theo kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (cấp lần đầu), cấp chuyển nhượng, cấp đổi đạt khá. Các đơn vị chuyên môn, UBND các xã, thị trấn triển khai đăng ký và cấp được 1.018 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, với diện tích 571,41ha trong năm 2019 nâng diện tích đã cấp đến cuối năm 2019 trên địa bàn huyện 20.683,26 ha với 24.353 giấy chứng nhận. Người sử dụng đất sau khi được cấp giấy chứng nhận đã cơ bản nhận thức và thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất như: nộp tiền sử dụng đất, chuyển nhượng, thế chấp quyền sử dụng, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định góp phần tăng thu ngân sách. Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

Tỷ lệ cấp giấy chứng nhận mới đạt diện tích đã đo đạc cần cấp giấy; vẫn còn tình trạng người dân có ý kiến quá trình thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận, cấp chuyển nhượng, cấp đổi trên địa bàn huyện còn chậm, chưa công khai danh sách các hộ dân chưa đủ điều kiện cấp giấy để người dân được tham gia giám sát và thực hiện theo quy định.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

Phần lớn diện tích còn lại chưa được cấp giấy chứng nhận có nguồn gốc sử dụng không rõ ràng, vượt hạn điền, còn tranh chấp về đối tượng sử dụng và địa giới hành chính. Quá trình xác minh lịch sử sử dụng đất cần nhiều thời gian, phức tạp.

Công chức địa chính phụ trách cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các xã, thị trấn còn yếu về chuyên môn, nghiệp vụ nên việc hướng dẫn các thủ tục hành chính liên quan cho các hộ gia đình, cá nhân nộp các hồ sơ giấy riêng lẻ tại bộ phận một cửa cấp xã đạt thấp.

Do đời sống kinh tế của người dân trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn

nên việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với người dân đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thường bị chậm trễ.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020:

1. Tập trung hoàn thành việc rà soát, thống kê toàn bộ hồ sơ địa chính, tổng hợp số liệu đo đạc bản đồ địa chính, số liệu cấp giấy chứng nhận bằng các hình thức từ trước đến nay theo từng xã, thị trấn; Thống kê phân loại các hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận và hồ sơ đăng ký biến động đất đai đã tiếp nhận chưa giải quyết để xác định rõ nguyên nhân tồn đọng và có biện pháp xử lý dứt điểm. Đối với hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy, tổ chức bàn giao cho UBND xã, thị trấn thông báo cho người dân được biết để người dân biết, giám sát, tránh tình trạng khiếu nại, kiến nghị liên quan đến công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Tập trung bóc tách chi tiết các loại đất đã được UBND tỉnh tạm giao cho các công ty trồng cây cao su từ những năm trước đây; xác định chính xác diện tích, chủ sử dụng hợp pháp theo pháp luật để thực hiện cấp giấy chứng nhận. Những nơi đã có bản đồ địa chính chính quy phải sử dụng triệt để cấp giấy chứng nhận; nơi chưa có bản đồ địa chính chính quy thì tiến hành đo bằng máy GPS hoặc thực hiện trích đo địa chính để cấp giấy chứng nhận. Tập trung chỉ đạo cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ đã được đưa ra khỏi quy hoạch 03 loại rừng theo Nghị Quyết 100/NQ-HĐND, ngày 27/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp Phòng Giáo dục – Đào tạo, Trung tâm Y tế huyện, các đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn xác định diện tích, lập hồ sơ cấp giấy của các tổ chức, đơn vị trực thuộc trên địa bàn huyện.

4. Tiếp tục cải cách hành chính, triển khai áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào công tác quản lý đất đai như triển khai đo bản đồ địa chính chính quy. Sử dụng các phần mềm chuyên ngành trong quản lý đất đai. Từ đó đảm bảo tính chính xác, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai.

5. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực công tác của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức Phòng Tài nguyên - Môi trường, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, cán bộ địa chính các xã, phường đảm bảo năng lực thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo tình hình đo đạc, cấp GCNQSD đất, chuyển nhượng và cấp đổi năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 trên địa bàn huyện./.

Noi nhận:

- Chủ tịch, các PCT HĐND-UBND huyện;
- TT UBMTTQVN huyện;
- 03 Ban HĐND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng Tài nguyên – MT;
- Chi cục Thuế huyện;
- Chi nhánh VPDKDD huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, CV NL, TN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Tú